

HUE NGOC TRAN

Falls Church, VA.22044.

March 26th, 1993

Mr. Director of ODP
Consular Section
PO. Box 58, American Embassy
APO San Francisco 96346

Reference: IV # 249602; VN List # H20-388

Dear Sir,

I am Hue Ngoc Tran, former Lt. Colonel, Infantry, Republic of VietNam Armed Forces, Commanding Officer of 2nd Battalion, 2nd Regiment of 1st Infantry Division. I was captured in action since March 21, 1971 and imprisoned until July 27th, 1983 and, finally my family and I were saved by you and your subordinates, by the American people, the Congress and the US Government. We came to the USA on November 11th, 1991. We really appreciated those who have sacrificed their morales and energies, sacrificed their healths, times and materials to donate to the unfortunate commade-in-Arms after the Republic of Vietnam invaded by the Communist of North Vietnam and having taken us the Land of Freedom. We often pray in God though we could never see Our Savior but through your generous and humanitarian manner we thought we've met him. I would say you all are the loyalty servant of Our Savior!

Now I would bother you another time, I've just received the not-eligible-for-interview letter from my former subordinate, Mr. TRAN VIET MY, Lieutenant, Intantry, Serial Number: 68/270041, platoon leader. He was Captured in action on May 22, 1972 at My Chanh, Thua Thien and was imprisoned in the Pow Camp T3 YEN BAY, North of Vietnam. He was released on 20 February, 1976. Counting from the date he was captured until the date he was released, the time Mr. TRAN VIET MY had spent in the prison for three years and nine months that matching with the condition of the beneciaries of current immigrant visa petitions.

Dear Sir,

So are there many other cases like this case have resolved:

Ho Ngoc Hoang	H06-542
Le Minh Nhuan	H07-564
Pham Van Chac	H08-607
Nguyen Ngoc Siem	H08-608
Le Van Khoa	H16 IV: 316627
Nguyen Viet Truong Son	H16 IV: 316635

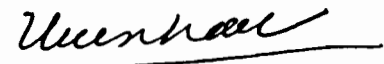
The above officers were captured on March, 1971 at South of Laos in Operation Lam-son 719 and they are now settled in the USA.

I thought this problem is repeatedly because of the computer hasn't been updated the processing way for matching with present favor condition toward the prisoner of war captured pre 1975-Event.

Living in the same POW camp with him, I could ensure with you, Mr. TRAN VIET MY was a good officer in any circumstances and he is deserved to be saved. I hope with your help to review the case Mr. TRAN VIET MY and his family will be interviewed and come to USA very soon.

May God bless you and your family. I am looking forward your reply.

Very sincerely yours



Hue Ngoc Tran

Enclosures:

- Copy of the letter informing MIA of TRAN VIET MY
- Copy of the refused letter of ODP Bangkok
- Copies of POW certified certificate



S
SERVING
WITH
PRIDE

Robert L. Jones
National Executive Director

BLIND COPY

April 13, 1993

Director
Orderly Departure Program
American Embassy
Box 58
APO San Francisco, CA 96346-0001

Re: Tran Viet My
IV # 24906
VN List # H20-388

Dear Sir,

The purpose of this letter is to ask for reconsideration of the case of Mr. Tran Viet My and his request to migrate to the United States under the auspices of the orderly discharge program. The circumstances of Mr. Tran Viet My's capture and subsequent confinement clearly indicate that he is eligible for participation in the orderly discharge program. The facts in this case are as follows:

Name: Tran Viet My
Rank: 2nd Lieutenant Regular Forces, Reserve
Platoon Leader
Serial Number: 68/207041
Missing in
Action: May 22, 1972
Date of Birth: October 1, 1948
Place of Birth: Thuyan, Huong Thuy, Thua Thien
Imprisoned: May 22, 1972 - February 20, 1976
Location: Reeducation Camp, Military Marshal Agency
of Defense Ministry
Document
Number: 56287 Police Department Thua Thien -
Hue Province



A M V E T S

NATIONAL
HEADQUARTERS
4647 Forbes Boulevard
Lanham, Maryland
20706-9961
TELEPHONE: 301-459-9600
FAX: 301-459-7924
FTS 8-344-3552

Mr. Tran Viet My, while serving as a platoon leader in the ARVN 3rd Infantry Division was captured in the vicinity of defensive positions along the My Chanh River between Quang Tri and Thua Thien Provinces. He was imprisoned for a period of approximately 3 years and 9 months. His release from captivity came after the

Orderly Departure Program
April 13, 1993
Letter/page 2 of 2

capitulation of South Vietnam.

Mr. Tran Viet My, as a result of his service and ultimate imprisonment, has more than adequately met the established criteria for participation in the orderly departure program. Based upon the evidence of record, I request that he be given due consideration, that areas of reasonable doubt be decided in his favor, and that Mr. Tran Viet My be enrolled in the orderly departure program for subsequent immigration to the United States.

Your expeditious assistance in resolving this case is sincerely appreciated. If I may of further assistance, please feel free to contact me.

In service to America's veterans,



Robert L. Jones
National Executive Director

RLJ/nd



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

date: _____

01077 (LT)

REF: VN List # H20-388

IV# 299602

TRAN VIET MY

TRAN THE NGOT

TRAN THI HAO TAM

TRAN THI HANG HAO

TRAN THI HANG SA

TRAN THI MY PHUNG

TRAN HANG LONG

Dear TRAN VIET MY

We regret to inform you that the individuals named above are not eligible for interview by officers of the Orderly Departure Program (ODP) at this time. Although their names have appeared on a Vietnamese interview list, ODP will only propose the interview of cases which include applicants who

are the beneficiaries of current immigrant visa petitions:

spent 3 or more years in re-education as a result of their association with US policies and programs in Vietnam;

are the widows/children of deceased re-education internees in cases where the internee died as a result of internment;

were in re-education for one or more years, and were employed by US firms or organizations for one or more years, or trained in the US under US government auspices;

were employed by US firms or organizations for five or more years;

are Amerasian.

are the beneficiaries of non-current immigrant visa petitions or visas 93 petitions filed by a spouse in the US, and were claimed when their spouse departed for the US;

are parents of unaccompanied minor (under age 18) children in the US, who were claimed when their children departed for the US.

It should be stressed that ODP will no longer propose an individual for interview simply because the individual has been issued an ODP Letter of Introduction: the individual must also be eligible under one of the criteria described above.

According to our records, the persons named above do not meet any of these criteria, and are therefore not eligible for an interview. Should additional information become available, interview of their case will be re-considered. We regret that we cannot give you more encouraging news at this time: we will advise you if further action becomes possible.

The US Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

HUE NGOC TRAN

FALLS CHURCH, VA. 22044

Ngày 26/07/1993

Kính gửi: Chị Huệ Minh Thảo

Chủ tịch Hội Gia đình Cựu Tu Nhân Chính Trị
Việt-Nam.

Trích yếu: Nhờ chị Cam Thập với Bộ Ngoại Giao
Hoa Kỳ cho Trường hợp của Cựu Trung Úy
và cựu Tu Binh TRẦN VIỆT MỸ bị bắt và
 giam giữ trên ba năm trong Trại Tu Lệnh
bị ODP/BANGKOK từ chối, lý do không đủ
thời gian học tập cải tạo.

Thưa chị:

Cựu người và nhân đạo là mục đích và tôn chỉ
của Hội Cựu Gia đình Tu Nhân Chính Trị Việt Nam,
trong đó dĩ là người chịu chết. Công lao của chị
đã và đang được hình thành một cách ngày một
Tôi gởi nhờ chị thêm một case nữa và mong chị
giúp đỡ cho một người đàn em đang chết chìm.

Cầu xin ơn Trên cho chị mãi mãi khỏe và mãi
mãi là một chiến sĩ phao cứu nạn ...

Thân mến chào chị

Huynh

BỘ NỘI VỤ
TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 297/HS

Huế, ngày 8 tháng 4 năm 1991

GIẤY CHỨNG NHẬN

Căn cứ hồ sơ số 56287 hiện đang được lưu giữ tại Công an tỉnh Thừa Thiên-Huế.

Nay chứng nhận :

Họ và tên : Trần Việt Mỹ Bí danh :

Ngày tháng năm sinh : 01-10-1948

Quê quán : Thị trấn - Hương Thôn - Thừa Thiên

Trú quán : 126 - Hùng Vương - Huế

Trước năm 1975 có tham gia trong bộ máy chính quyền của chế độ cũ .

Cấp bậc : Thiếu tá

Chức vụ : B. trưởng C. 1/185 ĐPQ

Số lĩnh (hoặc danh bạ điện cơ số trước tịch) : 68/207.041

Sau năm 1975 đã học tập cải tạo tại trại : Cục Quản
pháp - Bộ quốc phòng Từ ngày 22 tháng 5 năm 1972
đến ngày 20 tháng 2 năm 1976 là đúng .

TL/GIAM ĐỐC CÔNG AN TỈNH TT-HUẾ

Trưởng phòng

SAO YẾU CHÍNH

Ngày 27 tháng 06 năm 1992

PHÓ CHỦ TỊCH

TRẦN VĂN TỈNH

* POW CERTIFIED CERTIFICATE ISSUED BY DIRECTOR OF POW AGENCY
DATED 6 DECEMBER 1991

BỘ QUỐC PHÒNG
CỤC ĐIỀU TRA HÌNH SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 414 /HC

Hà Nội, ngày 6 tháng 12 năm 1991

Căn cứ đơn tố cáo của Anh : **Trần Sĩ Mỹ**
Căn cứ ý kiến của Ban chấp hành chính quyền
địa phương.

Căn cứ hồ sơ lưu trữ.
Căn cứ biên bản tra hỏi Bộ Quốc phòng theo nhận :
Anh : **Trần Sĩ Mỹ** sinh năm : 01/10/1948
sinh quán : **Chuyên, Huyện Bình Trị Thiên.**
trú quán : **126 Hùng Vương, Huế'**
Nguyên nhân : **Sự quan chủ đề cũ, cấp bậc thiếu úy**
chức vụ : **B Trưởng** Đơn vị : **C4/185 ĐPA**

Bị bắt tại trận rẫy Chanh, Phong Điền, Thừa Thiên
ngày 22 tháng 05 năm 1972
Đã cải tạo tại trại T3 Yên Bái.

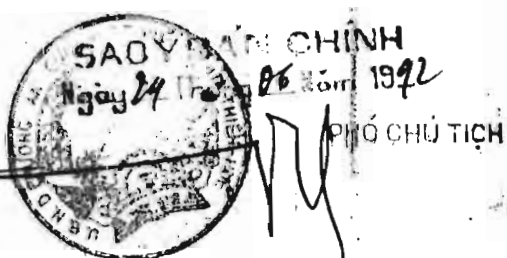
Theo thông tư số 130/QP ngày 26-3-1969 của Hội đồng
Chính phủ và chỉ thị 08/CT-H ngày 23-5-1975 của
Tổng cục chính trị

Anh : **Trần Sĩ Mỹ** đã được phóng thích
theo quyết định số 43/QP ngày 20/2/1976 do Đại tá Phạm Thái Kỳ
của Cục Quân pháp là đúng.

Nơi gửi :

- Phòng sự
- Lưu CMTHS

TL. CỤC TRƯỞNG CỤC ĐIỀU TRA HÌNH SỰ
Trưởng Phòng quản lý giam giữ.



Trưởng tá : **Lê Chi Phi**

Nguyễn Văn Thanh

" The above Document certified by POW Agency that TRAN VIETMY, Second Lieutenant, Platoon Leader was captured at My Chanh, Phong-Dien, Thua Thien Province on 22nd May, 1972 and was imprisoned at Camp T3, YEN BAI - POW CAMP. He was released on 20th Feb 1976 (Twentyeth February, 1976) by The Order of

TRẦN-VIỆT-MỸ'S MILITARY BACKGROUND

AN-KHÊ ĐƠN-VỊ QUÂN-VỤ (Loại C)

Của : Trung-ủy QLQ TRẦN-VIỆT-MỸ

Số-quân : 68/207.041

HỌ - TÊN :

NGÂN-DẠNG

Sinh ngày 01-10-1948 tại An-Cư-Tây : tên :
Quân Hương-Thụy : tên :
Nghề-nghiệp :
Cm của Ông Trần-Việt-An :
và Bà Trần-Nữ-thị-Thương :
Hiện ở tại An-Cư-Tây, Hương-Thụy, Thừa-Thiên :
Kết-hôn ngày : Cao 61 thước . . .
với Ông Trần-thị-Nguyệt :
Hiện ở tại Thanh-Lâm, Thừa-Thiên :
Giấy phép kết-hôn số :
ngày của :
DẤU-TÍCH ĐẶC-BIỆT :

CAM-NGUYỄN :

() QUÂN-VỤ LIÊN-Tiếp :

- 1.1968 : -Thành niên thuộc lớp tuổi 38 được gọi nhập học khóa 6/68 Lệnh gọi số 102283 trình diện tại Thừa-Thiên ngày 17.8.1968 và công vụ kể từ ngày ấy.
- 30.09.1968 : -Khóa sinh ĐL/BQ/TB khóa 7/68 đến thu huan tại Trung-Tam RH/Quang Trung tốt nghiệp giải đoạn 1 quân sự được thuyên chuyển đến Trường Bô-Binh do LTC số 560/PNV/KS/1 ngày 06.12.1968 của TT/Huan Luyen Quang-Trung.
- 10.12.1968 : -Đến Trường Bô-Binh ngày 10.12.1968 để theo học khóa 7/68 BQ/TB được hưởng lương và phụ cấp lương bổng theo cấp học Trung-Sĩ TB trất 1 kể từ ngày 10.12.1968 do QĐ số 12259/TB/QTKS/QĐ ngày 18.12.1968 của Trường Bô-Binh.
- 12.04.1969 : -Được trưng tuyen kỳ thi mần giải đoạn 2 (thăng số) thuyên chuyển ĐTXQD Tiểu-Khu Thừa-Thiên do LTC số 0123/TB/PNV/QTKS/TQ ngày 17.04.1969 của Chi-Huy. Trường Trường Bô-Binh.
- 01.05.1969 : -Thuyên chuyển đến ĐL/18, bổ sung Sĩ-quan do LTC hợp thức học số 23/TXTT/TQT/PN/BQ ngày 15.05.1969 của BCH/TK/Thừa-Thiên.
- 12.04.1969 : -Thăng cấp chuẩn Ủy TB do HĐ số 245/TTH/HĐ ngày 10.05.1969 của Bộ TTH.
- 23.07.1969 : -Lược cử giữ chức vụ Trung-Đội-Trưởng thuộc ĐL/185 do Q. hợp thức học số 255/TXTT/QTNV ngày 10.01.1970 của BCH/TK/Thừa-Thiên.
- 12.10.1970 : -Được nhiên thăng cấp Thiếu-Ủy thừa thủ do HĐ số 800/TTH/HĐ ngày 21.10.1970 của Bộ TTH/QL/VNCH.
- 15.07.1971 : -Được cử giữ chức vụ Trung-Đội-Trưởng Trung-Đội 1/ của ĐL/185 do QĐ số 10931/TXTT/TQT ngày 20.09.1971 của BCH/TK/Thừa-Thiên.
- 22.05.1972 : -Mất-Tích vào lúc 5 giờ 30 trong lúc Đại-Đội đóng quân tại Tọa-Độ YD 519439 Việt-Cộng tấn công đường sù Mất-Tích. Do BQTT QĐ 831 ngày 24.05.1972 của Đại-Đội 1/185 quy-Trạch công vụ MẤT-TÍCH-TRẦN.
- 22.05.1972 : -Được diên chính mất-tích sang Tử-Trận đơn vị hoạt động tại tọa-độ YD 519439 trong lúc giao chiến với CSXL Sĩ-quan đường sù không may trúng đạn địch chết tại chỗ do BQTT QĐ 831 ngày 24.5.1972 của ĐL/185.

.....2/-

:- (điều chỉnh mất-tích sang Tư-Trận) Quy-trách Công vụ: HY-SINH VI TỔ-QUỐC.

22.05.1972 :- Được truy thăng cấp bậc Trung-Úy do QĐ số 7711/QĐI-QKI/TQT/HNV3 ngày 02.07.1972 của BTL/Quân-Đoàn 1 và Quân-Khu 1.
Xóa tên trong sổ kiểm danh đơn vị kể từ ngày 22.05.1972./-

CHUYÊN DỊCH :

Không

: BIỂU CHƯNG : Không

: THƯƠNG TỊCH : Không

: HUY - CHƯNG : -01 QĐBT niên hiệu 60
: QĐ số 011/TKTT ngày 23.10.1971.
: -01 QĐBT hạng 5 QĐ số 052/TKTT/TQT
: ngày 25.11.1971.

K. H. Á N :

Đã. 06.99 ngày 18 tháng 10 năm 1972

Đã. 06.99 ngày 18 tháng 10 năm 1972
Q. Tr. 06.99 ngày 18 tháng 10 năm 1972

Trung-Úy HỒNG-MỘNG
Trưởng Ban Hồ sơ Phieu



CHÍNH
18 tháng 10 năm 1972
PHÓ CHỦ TỊCH

Phieu

Phieu

1235

4148 KN
9/1265 NO

BỘ NỘI VỤ
-:-
CỤC QUẢN LÝ X.N.C
Số : 156 / XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY BẢO TÍN

Kính gửi : Ông Trần Việt Mỹ

Hiện ở : 126 Kung rông . F. An Cựu . Huế . T. Huế

- 1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 06 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ .
- 2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 03 hộ chiếu cho gia đình, số :

86792 đến số 86796/90DG

(Gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số K20 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phòng vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để ông yên tâm ./.
Chy

Hà Nội, ngày 9 tháng 10 năm 1990

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Triệu Lân

TRAN NGOC HUE

Falls Church, VA 22044

Kính gửi chị Thu,

8/2/92

Gửi chị Hồ sơ của

NGUYỄN VIỆT TRƯỜNG - SƠN

~~VI 4 316635~~

~~H 16 - 352~~

Nhờ chị giúp đỡ, cảm
ơn chị rất nhiều - Muel

HUE NGOC TRAN

FALLS CHURCH, VA. 22044

Ref: Nguyen viet Truong - Son

IV # 216635

#16-352

Mrs. Khúc Minh Thô

Falls Church, VA. 22043



Harry-Hue Tran

Falls Church, VA 22044
U.S.A.



TN
Hue 75

Ms. KHUC MINH THO

[Redacted]
Falls Church, VA 22043